

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGÀNH ĐÀO TẠO: QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN
MÃ NGÀNH: 7810201
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC

ĐỒNG NAI, THÁNG 04 – 2020

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành theo Quyết định số/QĐ-ĐHCNĐN ngày tháng năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai)*

Tên chương trình : Chương trình đào tạo Quản trị Khách sạn.

Trình độ đào tạo : Đại học

Ngành đào tạo: Quản trị Khách sạn ; **Mã số :** 7810201

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Quản trị khách sạn có phẩm chất đạo đức, chính trị vững vàng; có kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, cơ sở ngành liên quan đến lĩnh vực du lịch nói chung và ngành Quản trị khách sạn nói riêng; có kiến thức chuyên môn vững chắc và năng lực thực hành nghề nghiệp để giải quyết có hiệu quả những vấn đề trong hoạt động kinh doanh, quản trị khách sạn. Đồng thời, có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, có tinh thần trách nhiệm, sáng tạo phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế trong lĩnh vực du lịch nói chung và kinh doanh khách sạn nói riêng.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Yêu cầu về kiến thức

Có khả năng vận dụng được những kiến thức cơ bản của khoa học xã hội nhân văn, khoa học kinh tế và quản trị kinh doanh, khoa học du lịch và những kiến thức chuyên sâu trong các lĩnh vực của hoạt động kinh doanh, quản trị khách sạn vào thực tiễn để nâng cao hiệu quả công tác.

1.2.2. Yêu cầu về kỹ năng

- Thực hiện, quản lý, điều hành và giám sát các nghiệp vụ cơ bản trong các đơn vị kinh doanh khách sạn (lễ tân, lưu trú, buồng, nhà hàng, ăn uống...) và các đơn vị dịch vụ khác; đồng thời, tham gia xây dựng, phân biện và thực thi các chiến lược, dự án, kế hoạch của doanh nghiệp liên quan đến mảng kinh doanh khách sạn.

- Ứng xử, giao tiếp mang tính chuyên nghiệp, đặc biệt có khả năng làm việc theo nhóm một cách hiệu quả; sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ, và các ứng dụng công nghệ thông tin phổ biến để phục vụ cho hoạt động kinh doanh khách sạn.

1.2.3. Thái độ

Làm việc với tính kỷ luật và trách nhiệm cao, thái độ làm việc nghiêm túc và chuyên nghiệp, luôn có tinh thần cầu tiến và cầu thị, năng động và sáng tạo; Yêu nghề và có đạo đức nghề nghiệp; Quan hệ cộng đồng tốt và có tinh thần phục vụ cộng đồng; Quan hệ đúng mực với đối tác, quan hệ tốt với đồng nghiệp; và Ý thức học tập suốt đời.

1.2.4. Vị trí công việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên ngành Quản trị khách sạn sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhiệm các vị trí sau:

- Nhân viên nghiệp vụ, giám sát tại các bộ phận của khách sạn, khu nghỉ dưỡng như: Tiền sảnh, Nhà hàng, Buồng, Marketing – Kinh doanh, Quản lý thu mua, Tổ chức sự kiện và hội nghị;

- Chuyên viên tại các cơ quan, tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội liên quan đến hoạt động du lịch.

- Tham gia giảng dạy chuyên ngành Quản trị khách sạn, nhà hàng trong các trường cao đẳng và trung cấp.

1.2.5. Trình độ ngoại ngữ và tin học

- Đạt trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) tối thiểu B1 khung tham chiếu Châu Âu hoặc tương đương.

- Đạt trình độ tin học đáp ứng Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin tại Thông tư số 03/2014/TT- BTTTT.

2. CHUẨN ĐẦU RA

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Quản trị Khách sạn đạt được các chuẩn đầu ra như sau:

2.1. Kiến thức

KT1. Nhận biết được các quy luật vận động cơ bản của nền kinh tế, các nguyên tắc quản trị tổ chức và hạch toán kinh doanh của doanh nghiệp nói chung;

KT2. Hiểu rõ các kiến thức nền tảng về khoa học xã hội – nhân văn, khoa học chính trị, toán học và pháp luật;

KT3. Hiểu rõ kiến thức tổng quan về hoạt động du lịch; cơ cấu tổ chức và đặc điểm cơ bản của hoạt động lưu trú; các giá trị đặc trưng về văn hóa ẩm thực của từng vùng, miền trên lãnh thổ Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới, đồng thời nhận biết các hoạt động marketing cơ bản làm nền tảng tiếp thu những kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh khách sạn;

KT4. Hiểu được kiến thức cơ bản về hệ thống công nghệ thông tin và khả năng ứng dụng vào hoạt động quản trị các bộ phận trong khách sạn;

KT5. Hiểu rõ được các chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát trong quá trình hoạt động kinh doanh các dịch vụ trong khách sạn;

KT6. Hiểu rõ các kiến thức quản trị và các nghiệp vụ chuyên sâu về quản lý và điều hành hoạt động các bộ phận trong khách sạn.

2.2. Kỹ năng

KN1. Phân tích tình huống và nhận dạng vấn đề, tìm ra nguyên nhân, đề xuất và lựa chọn giải pháp tối ưu, và triển khai giải pháp lựa chọn;

KN2. Dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác;

KN3. Phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi;

KN4. Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

KN5. Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyên tài, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp;

KN6. Tự học, rèn luyện các phẩm chất đáp ứng yêu cầu thực tế nghề nghiệp;

KN7. Giao tiếp bằng tiếng Anh tối thiểu B1 khung tham chiếu Châu Âu hoặc tương đương (Bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam).

2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

MĐ1. Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

MĐ2. Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định;

MĐ3. Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong quá trình thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ và kinh doanh khách sạn;

MĐ4. Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đồng thời đánh giá và cải tiến chất lượng, hiệu quả các hoạt động dịch vụ trong khách sạn

3. THỜI GIAN ĐÀO TẠO VÀ KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHOÁ

3.1. Thời gian đào tạo

Toàn bộ khối lượng chương trình sẽ được tổ chức thực hiện trong 04 năm và được phân bổ trong 12 học kỳ (03 học kỳ/năm học).

3.2. Khối lượng kiến thức toàn khoá: 126 tín chỉ (TC)

** Chưa bao gồm khối kiến thức Giáo dục quốc phòng – an ninh & Giáo dục thể chất*

KHỐI KIẾN THỨC	Kiến thức bắt buộc	Kiến thức tự chọn	Tổng
1. Kiến thức giáo dục đại cương	31	2	33
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	61	22	83
- Kiến thức cơ sở khối ngành	<i>11</i>	<i>8</i>	<i>19</i>
- Kiến thức ngành	<i>16</i>	<i>2</i>	<i>18</i>
- Kiến thức chuyên ngành	<i>34</i>	<i>12</i>	<i>46</i>
3. Thực tập tốt nghiệp	5	0	5
4. Khoa luận Tốt nghiệp	5	0	5
TỔNG KHỐI LƯỢNG	102	24	126

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Tất cả công dân Việt Nam đã tốt nghiệp phổ thông trung học và tương đương đạt các yêu cầu theo đúng Quy chế tuyển sinh Đại học hệ Chính quy của Bộ Giáo dục vào Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

5.1. Quy trình đào tạo

Đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp khi:

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo;
- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên theo thang điểm 4.
- Có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng; có kết quả đạt học phần Giáo dục thể chất; chứng chỉ B tin học; chứng chỉ B1 Anh văn (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc tương đương.
- Có các chứng chỉ về kỹ năng mềm do Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai cấp.

6. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ: Theo hệ thống tín chỉ.

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

Loại điểm	Điểm hệ 10	Điểm hệ chữ	Điểm hệ 4
Đạt	9,0 - 10	A+	4,0
	8,5 - 8,9	A	3,5
	8,0 - 8,4	B+	3,1
	7,0 - 7,9	B	2,8
	6,5 - 6,9	C+	2,4
	5,5 - 6,4	C	2,0
	5,0 - 5,4	D+	1,5
	4,0 - 4,9	D	1,0
Không đạt	< 4	F	0

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Mã HP	Học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần (tóm tắt)	Khối lượng kiến thức (Lý thuyết/ Thực hành/Tự học)	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương			33	
1.1. Lý luận chính trị				
0070171	Triết học Mác – Lênin	Nhận biết những kiến thức nền tảng của Triết học Mác – Lênin. Trên cơ sở nắm vững kiến thức cơ bản, người học có thể rút ra ý nghĩa phương pháp luận và vận dụng vào nghiên cứu các khoa học khác cũng như nhìn nhận, đánh giá về các vấn đề trong đời sống khách quan, toàn diện và đúng đắn hơn.	3(3,0,6)	
0070172	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	Biết các phạm trù kinh tế cơ bản: hàng hóa, tiền tệ, giá trị, giá trị thặng dư, tư bản, tích lũy tư bản, các loại hình tư bản, chủ nghĩa tư bản độc quyền; quan hệ sở hữu tư liệu sản xuất và thành phần kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, quan hệ phân phối, quan hệ kinh tế đối ngoại, tác dụng của các quy luật kinh tế cơ bản trong nền kinh tế hàng hóa và các vấn đề có tính quy luật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	2(2,0,4)	
0070173	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trình bày được hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học bao gồm: đối tượng và phương pháp nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học, sự hình thành và các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, cơ cấu xã hội giai cấp và liên minh công nông trí thức; vấn đề văn hóa và phát huy nguồn lực con người, dân tộc, tôn giáo và gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH.	2(2,0,4)	

3270059	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Nhận biết quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế....	2(2,0,4)	
0070174	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Nhận biết sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945). Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975). Đường lối công nghiệp hóa. Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị. Đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội	2(2,0,4)	
1.2. Khoa học xã hội				
Học phần bắt buộc			2	
0070051	Pháp luật đại cương	Hiểu được những vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật như: nguồn gốc nhà nước, khái niệm, bản chất nhà nước, chức năng nhà nước, hình thức nhà nước; nguồn gốc, khái niệm, bản chất, chức năng và vai trò của pháp luật, các kiểu và hình thức pháp luật; quy phạm pháp luật và hệ thống pháp luật; quan hệ pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	2(2,0,4)	
Học phần tự chọn (chọn 2/4 tín chỉ)			2	
1670066	Tâm lý học đại cương	Nhận biết khái quát về tâm lý học; cơ sở tự nhiên và xã hội của tâm lý người; sự hình thành và phát triển tâm lý - ý thức, hoạt động nhận thức, ngôn ngữ và nhận thức; tình cảm và ý chí, nhân cách và các thuộc tính tâm lý của nhân cách.	2(2,0,4)	

1570141	Xã hội học đại cương	Nhận biết những kiến thức cơ bản về hệ thống lý luận Xã hội học, lịch sử hình thành và phát triển của ngành khoa học xã hội trong tiến trình phát triển của nhận thức, tiến bộ xã hội và khoa học kỹ thuật; các khái niệm, phạm trù và các lĩnh vực nghiên cứu chính của khoa học xã hội học trong đời sống con người thông qua các phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu, học tập môn học xã hội học.	2(2,0,4)	
1.3. Nhân văn – Nghệ thuật			0	
1.4. Ngoại ngữ			15	
0070181	Tiếng Anh tổng quát 1	Nắm bắt và củng cố vốn từ vựng và các mẫu câu trong tiếng Anh ở trình độ tiền trung cấp về các tình huống giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày; Thực hành nghe, nói, đọc, viết, dùng được từ vựng và cấu trúc để diễn đạt ý tưởng trong giao tiếp về các chủ đề ngôn ngữ ở trình độ tiền trung cấp.	3(3,0,6)	
0070182	Tiếng Anh tổng quát 2	Nhận biết được các vốn từ vựng và các mẫu câu trong tiếng Anh ở trình độ trung cấp về các tình huống giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày; Thực hành nghe, nói, đọc, viết, dùng được từ vựng và cấu trúc để diễn đạt ý tưởng trong giao tiếp về các chủ đề ngôn ngữ ở trình độ trung cấp.	3(3,0,6)	
0070076	Tiếng Anh A1	Nhận biết các vốn từ vựng và các mẫu câu nâng cao trong tiếng Anh ở trình độ trung cấp về các tình huống giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày; Thực hành nghe, nói, đọc, viết, dùng được từ vựng và cấu trúc để diễn đạt ý tưởng trong giao tiếp về các chủ đề ngôn ngữ ở trình độ trung cấp.	3(3,0,6)	
0070077	Tiếng Anh A2	Nhận biết các vốn từ vựng và các mẫu câu cơ bản trong tiếng Anh ở trình độ tiền cao cấp về các tình huống giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày; Thực hành nghe, nói, đọc, viết, dùng được từ vựng và cấu trúc để diễn đạt ý tưởng	3(2,1,6)	

		trong giao tiếp về các chủ đề ngôn ngữ ở trình độ tiên cao cấp.		
0070078	Tiếng Anh B1	Hiểu được cách thức sử dụng các mẫu câu phức tạp trong tiếng Anh ở trình độ tiên cao cấp về các tình huống giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày; Thực hành nghe, nói, đọc, viết, dùng được từ vựng và cấu trúc đã học để diễn đạt ý tưởng trong giao tiếp về các chủ đề ngôn ngữ ở trình độ tiên cao cấp.	3(3,0,6)	
1.5. Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên - Công nghệ - Môi trường			3	
0070091	Toán cao cấp	Nhận biết những khái niệm cơ bản về : giới hạn, liên tục, đạo hàm, vi phân của hàm một biến, nhiều biến số, cực trị của hàm một biến, cực trị tự do của hàm hai biến. Tích phân và ứng dụng tích phân để tính diện tích. Một số bài toán kinh tế. Các kiến thức liên quan đến ma trận và định thức, hệ phương trình tuyến tính.	3(3,0,6)	
1.6. Giáo dục thể chất			11	
0070140	Giáo dục thể chất 1 (bơi lội) (*)	Trang bị cho người học những kỹ năng về Phương pháp phòng ngừa chấn thương trong tập luyện, lịch sử phát triển môn bơi lội, giảng dạy kỹ thuật bơi ếch, hướng dẫn và tổ chức tập luyện các bài tập phát triển tố chất thể lực dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá thể lực.	1(0,2,2)	
0070153	Giáo dục thể chất 2 (bóng đá) (*)	Hiểu được những kiến thức và những kỹ thuật cơ bản môn bóng đá, phát triển toàn diện, hài hoà các tố chất thể lực (sức nhanh, mạnh, bền, dẻo, khéo léo...), trang bị một số luật cơ bản môn bóng đá.	1(0,2,2)	
0070161	Giáo dục thể chất 3 (bóng chuyền) (*)	Hiểu được kiến thức về môn học như: Sơ lược lịch sử ra đời và phát triển môn bóng chuyền. Tác dụng của tập luyện bóng chuyền. Các kỹ thuật cơ bản: di chuyển, chuyền bóng cao tay, chuyền bóng thấp tay (đệm bóng), phát bóng cao tay (nam), thấp tay (nữ); luật bóng chuyền. Phát triển thể lực chung và	1(0,2,2)	

		chuyên môn. Phương pháp cơ bản trong tổ chức tập luyện và thi đấu bóng chuyền.		
0070007	Giáo dục quốc phòng – An ninh	Nhận biết được kiến thức về đường lối quân sự của Đảng; công tác quốc phòng an ninh; quân sự chung; chiến thuật và kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK.	8(5,3,16)	
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			83	
2.1. Kiến thức cơ sở khối ngành				
Học phần bắt buộc			11	
1570023	Kinh tế học	Nhận biết được các vấn đề cơ bản của kinh tế học; mô hình cung cầu và trạng thái cân bằng trên thị trường; lý thuyết về hành vi của người tiêu dùng và hành vi của doanh nghiệp; các loại thị trường; tổng cung, tổng cầu, các chỉ tiêu đo lường sản lượng quốc gia và các chính sách kinh tế vĩ mô.	3(3,0,6)	
1570080	Quản trị học	Nhận biết các vấn đề của tổ chức và hoạt động quản trị, theo chức năng của nhà quản trị như chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra; những kiến thức chung về môi trường tổ chức, vấn đề ra quyết định, sự phát triển của tư tưởng quản trị.	3(3,0,6)	
1770048	Nguyên lý kế toán	Hiểu các khái niệm cơ bản về đối tượng, nguyên tắc, chức năng nhiệm vụ, vai trò của kế toán; các phương pháp kế toán và việc vận dụng các phương pháp kế toán vào quá trình hoạt động chủ yếu của một đơn vị cụ thể, qua đó có kiến thức tổng quát về công việc kế toán và nền tảng để học tiếp theo trong khối kiến thức chuyên ngành.	3(3,0,6)	
1570013	Hành vi khách hàng	Nhận biết các lý thuyết về hành vi, tiêu dùng và tiến trình ra quyết định, bao gồm khía cạnh cá nhân và tổ chức, đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức hoạch định các chiến lược kinh doanh dựa trên tâm lý khách hàng một cách khoa học.	2(2,0,4)	

Học phần tự chọn (chọn 8/12 tín chỉ)			8	
0970064	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Hiểu được những kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành một nghiên cứu một cách có hệ thống và mang tính khoa học; vận dụng vào việc thiết kế các bước thực hiện một nghiên cứu.	2(2,0,4)	
1770070	Thuế doanh nghiệp	Hiểu những vấn đề cơ bản về thuế và những chính sách thuế của Nhà nước liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của học phần: Nhằm nghiên cứu các sắc thuế hiện hành; làm rõ đặc điểm của từng loại thuế; phương pháp tính toán và các thủ tục cần thiết kê khai nộp thuế đối với Nhà nước.	2(2,0,4)	
1570138	Văn hoá doanh nghiệp	Nhận biết những kiến thức chung về văn hoá kinh doanh và những kỹ năng cần thiết để tổ chức, ứng dụng các kiến thức về văn hoá trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	2(2,0,4)	
1570015	Hành vi tổ chức	Hiểu những kiến thức cơ bản để phân tích, giải thích và dự đoán hành vi con người trong tổ chức; những ảnh hưởng của hành vi đến việc thực hiện nhiệm vụ. Nghiên cứu hành vi tổ chức được thực hiện trên cả ba cấp độ: cá nhân, nhóm và tổ chức giúp hoàn thiện kỹ năng quản trị nhân sự.	2(2,0,4)	
1870013	Lý thuyết tài chính - tiền tệ	Trình bày các lý luận cơ bản về tài chính và tiền tệ. Dẫn dắt sinh viên có những kiến thức đầu tiên về tiền tệ, lịch sử ra đời của tiền tệ và những vấn đề liên quan đến tiền tệ như các chế độ tiền tệ, cung cầu tiền tệ, lạm phát. Bên cạnh đó cũng giới thiệu sơ lược về thị trường tài chính cũng như các tổ chức tài chính trung gian trong thị trường tài chính.	2(2,0,4)	
1570008	Đạo đức kinh doanh	Hiểu được tầm quan trọng việc xây dựng nền tảng đạo đức, trách nhiệm xã	2(2,0,4)	

		hội và nhận dạng các vấn đề đạo đức trong những nền kinh tế mới nổi liên quan đến kế toán, tài chính, quản trị nhân lực, marketing, quảng cáo, môi trường và quyền sở hữu trí tuệ trong thời kỳ hội nhập của VN và toàn cầu hóa.		
2.2. Kiến thức ngành				
Học phần bắt buộc			16	
3270080	Tổng quan cơ sở lưu trú	Hiểu các kiến thức tổng quát về khách sạn và bộ phận kinh doanh lưu trú. Nắm bắt được các công việc của các chức danh trong bộ phận lưu trú từ đó viết được bản mô tả công việc cho từng chức danh. Bên cạnh đó môn học còn đi sâu vào nghiên cứu tiến trình quản lý các quy trình: Quy trình quản lý phục vụ buồng, quản trị thiết bị và công tác bảo trì phòng ngủ; quản lý hàng vải và hàng đặt phòng cho khách; quản lý hoá chất công nghiệp dùng trong vệ sinh khách sạn. Đồng thời xử lý một số tình huống liên quan đến vấn đề an ninh an toàn của khách và khách sạn trong bộ phận lưu trú.	2(2,0,4)	
3270041	Quản trị kinh doanh khách sạn	Hiểu được khái niệm, ý nghĩa, đặc điểm của ngành kinh doanh khách sạn, và các hoạt động kinh doanh cơ bản của một doanh nghiệp khách sạn như: tổ chức kinh doanh các dịch vụ lưu trú và ăn uống, tổ chức hoạt động marketing, tổ chức và quản lý nhân lực và quản lý chất lượng dịch vụ của doanh nghiệp kinh doanh khách sạn.	3(3,0,6)	
3270073	Marketing khách sạn	Hiểu các kiến thức về thị trường kinh doanh khách sạn, kỹ năng xây dựng và hoạch định chiến lược marketing khách sạn và các kỹ năng cơ bản trong xây dựng và phát triển mối quan hệ khách hàng và phân phối sản phẩm dịch vụ.	2(2,0,4)	
3270072	Quản trị chất lượng dịch vụ	Hiểu các khái niệm chất lượng, chất lượng dịch vụ du lịch. Các yếu tố quyết	2(2,0,4)	

		định và ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ du lịch tại các đơn vị cung ứng; vận dụng những kiến thức môn học nhằm nâng cao nhận thức về vấn đề quản trị chất lượng trong hoạt động du lịch. Từ đó đưa ra những biện pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.		
1670124	Tổng quan du lịch	Nhận biết các vấn đề liên quan: thuật ngữ và các khái niệm. Lịch sử hình thành và phát triển ngành du lịch. Nhu cầu và đặc điểm của sản phẩm du lịch. Động cơ và phân loại hoạt động du lịch. Điều kiện để phát triển du lịch, mối quan hệ giữa du lịch và các vấn đề trong kinh tế - xã hội. Du lịch bền vững và tổ chức quản lý du lịch.	3(3,0,6)	
3270068	Văn hoá ẩm thực	Nhận biết được khái niệm văn hóa, văn hóa ẩm thực và các giá trị văn hóa ẩm thực đặc trưng của Việt Nam và thế giới và những yếu tố ảnh hưởng tới văn hóa ẩm thực, những đặc trưng cơ bản của văn hóa ẩm thực Việt Nam.	2(2,0,4)	
3270005	Kinh tế du lịch	Hiểu các kiến thức về đặc điểm kinh doanh ngành du lịch - khách sạn; kiến thức về tổ chức quản lý và kinh doanh du lịch - khách sạn: thị trường, giá cả, cung - cầu, cạnh tranh, cách thức quản lý: lao động, tiền lương,...nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp du lịch - khách sạn.	2(2,0,4)	
Học phần tự chọn (chọn 02/4 tín chỉ)			2	
0070038	Luật Du lịch	Hiểu được hệ thống pháp luật trong hoạt động du lịch như các khái niệm, quy định về các loại hình kinh doanh du lịch, quy định để chứng nhận các điểm du lịch, tuyến du lịch, địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp du lịch, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, pháp luật về ký kết hợp đồng trong các hoạt động du lịch, các hình thức giải quyết tranh chấp trong hoạt động du lịch và những quy định của luật du lịch quốc tế.	2(2,0,4)	

1670029	Lịch sử văn minh thế giới	<p>- Hiểu được những khái niệm cơ bản về văn minh, phân biệt được các khái niệm văn minh với văn hiến, văn vật và văn hóa, kiến thức cơ bản về các nền văn minh lớn cổ đại trên thế giới như nền văn minh Ai Cập cổ đại, Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Quốc, Hy Lạp, văn minh Tây Âu thời trung đại và nền văn minh của thế kỷ XX.</p> <p>- Nhận biết những thành tựu đạt được từ những nền văn minh cổ đại cho đến nền văn minh hiện đại ngày nay về tất cả các mặt như thiên văn học, toán học, tôn giáo, chữ viết, văn học, kiến trúc.</p>	2(2,0,4)	
2.3. Kiến thức chuyên ngành				
Học phần bắt buộc			34	
3270061	Tiếng Anh chuyên ngành Khách sạn 1	The modules in English for hospitality 1 are general in nature, and can be applied to any job within the hotel industry. As such, the vocabulary, dialogues, role play situations, and other activities and exercises may need to be adapted for a specific job. Many of the modules also contain more focused dialogues and exercises that apply to specific jobs in the hotel industry. The dialogues, role play situation, activities and exercises in these modules provide greater relevance to specific jobs and are more pertinent to individual jobs found in hotels. Because of this, they can have a greater impact on the student's ability to master the language that he or she may use on a daily basis	2(2,0,4)	
3270062	Tiếng Anh chuyên ngành Khách sạn 2	The modules in English for hospitality 2 are general in nature, and can be applied to any job within the hotel industry. As such, the vocabulary, dialogues, role play situations, and other activities and exercises may need to be adapted for a specific job. Many of the modules also contain more focused dialogues and exercises that apply to specific jobs in the hotel industry. The dialogues, role play situation, activities and exercises in these modules	2(2,0,4)	

		provide greater relevance to specific jobs and are more pertinent to individual jobs found in hotels. Because of this, they can have a greater impact on the student's ability to master the language that he or she may use on a daily basis.		
3270074	Quản trị dịch vụ MICE	Hiểu rõ các kiến thức và kỹ năng về MICE và những vấn đề kinh doanh MICE; Tổ chức kinh doanh MICE; Lập kế hoạch tổ chức MICE; Quản lý tài chính đối với các hoạt động MICE	2(2,0,4)	
3270075	Quản trị tiền sảnh	Hiểu các kiến thức cơ bản về bộ phận Lễ tân, chức năng và nhiệm vụ của từng chức danh trong bộ phận lễ tân; quy trình phục vụ lễ tân từ giai đoạn chuẩn bị, giai đoạn đón tiếp và làm thủ tục nhập phòng khách sạn (Check-in); phục vụ trong thời gian lưu trú; thanh toán và tiễn khách (check-out) v.v. Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên những kỹ năng ứng xử tình huống trong công tác nghiệp vụ lễ tân; Phần thực hành gồm các nghiệp vụ lễ tân căn bản và nâng cao: nhận đặt buồng, làm thủ tục đăng ký khách sạn; phục vụ khách trong thời gian lưu trú tại khách sạn; thanh toán và tiễn khách.	3(2,1,6)	
3270076	Quản trị dịch vụ ăn uống	Hiểu được khái niệm, đặc điểm, cơ cấu, chức năng, đặc tính sản phẩm và đội ngũ phục vụ nhà hàng; trình bày được các nguyên tắc phục vụ có chất lượng, tiêu chuẩn phục vụ và quy trình phục vụ; nhận biết được vai trò và tầm quan trọng của quản trị doanh thu và các giải pháp tăng doanh thu nhà hàng, các giải pháp chống thất thoát doanh thu nhà hàng; có khả năng kiểm soát chi phí, đánh giá và phân tích doanh thu, các yếu tố ảnh hưởng đến việc định giá và tiền vốn món ăn, đồ uống.	2(2,0,4)	

3270077	Quản trị thực phẩm – đồ uống	Hiểu được tổng quan về quản trị thực phẩm và đồ uống; trình bày được các công việc của quản trị mua thực phẩm, hàng hoá, mua thực phẩm, hàng hoá, dự trữ và cấp phát thực phẩm, hàng hoá và những vấn đề an toàn về thực phẩm; nhận biết được tính năng tác dụng của các loại thực phẩm, đồ uống hay dùng trong nhà hàng và cách bảo quản chúng; lập được quy trình kiểm soát thực phẩm, đồ uống và bộ phận pha chế cũng như bộ phận bếp.	2(2,0,4)	
3270078	Chuyên đề môn học	Nhận biết xu hướng phát triển của ngành du lịch nói chung và loại hình kinh doanh các dịch vụ khách sạn nói riêng.	1(0,1,2)	
3270016	Nghiệp vụ Bar	Hiểu các khái niệm về bartender. Liệt kê được các dòng họ rượu mạnh và phổ biến trên thế giới. Nhận biết được thức uống có chứa cồn và phân biệt các họ rượu. Qua đó thực hiện các quy trình nghiệp vụ kỹ thuật pha chế cocktail và có thể tạo nên một ly cocktail hấp dẫn, bắt mắt người thưởng thức. Có thể sử dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế cuộc sống và công việc trong tương lai.	2(1,1,4)	
1670076	Thực tập chuyên ngành 1	Thực hiện các quy trình công việc trong các khu nghỉ dưỡng, Nhà hàng – Khách sạn, bổ sung kiến thức chuyên môn về ngành học; tích lũy kiến thức thực tế cơ bản về các nghiệp vụ: Lễ tân, Nhà hàng, Buồng phòng; hình thành các kỹ năng thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề liên quan và vận dụng các kiến thức chuyên môn đã được học vào thực tế công việc.	1(0,1,2)	
1670077	Thực tập chuyên ngành 2	Thực tập tại khách sạn: Nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ buồng, nghiệp vụ bàn, nghiệp vụ chế biến món ăn, nghiệp vụ pha chế; thực hiện được hai trong các quy trình nghiệp vụ: Nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ buồng, nghiệp vụ bàn, nghiệp vụ chế biến món ăn, , nghiệp vụ pha chế; rèn luyện tác phong công	1(0,1,2)	

		<p>nghiệp và phương pháp làm việc khoa học; có thái độ, ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc tiếp cận với thực tế công việc tại đơn vị thực tập.</p>		
1670060	<p>Quản trị nguồn nhân lực khách sạn</p>	<p>Hiểu được kiến thức cơ bản về nhân sự và nhân lực, vai trò của quản trị nguồn nhân lực trong khách sạn, xây dựng bảng mô tả công việc, tuyển dụng và bố trí nhân lực, cơ sở pháp lý về nhân lực trong ngành khách sạn, đánh giá kết quả công việc của người lao động trong khách sạn, đào tạo và phát triển nhân lực, các phúc lợi cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề có liên quan khác.</p>	2(2,0,4)	
3270020	<p>Nghiệp vụ buồng khách sạn</p>	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ Buồng trong khách sạn; thực hiện được thành thạo các thao tác kỹ thuật: trải giường, làm vệ sinh các loại buồng khách, chỉnh trang buồng khách và xử lý được một số tình huống than phiền của khách</p>	2(1,1,4)	
3270014	<p>Nghiệp vụ Bàn</p>	<p>Trình bày được các nguyên tắc, quy trình phục vụ thức ăn đồ uống theo các kiểu phục vụ. Liệt kê được các trang thiết bị, dụng cụ chủ yếu của nhà hàng. Liệt kê được các công việc cần thiết trong nhà hàng phải được chuẩn bị trước khi phục vụ. Vệ sinh các trang thiết bị, các dụng cụ ăn uống và bề mặt sàn nhà theo đúng quy trình. Set up bàn ăn sáng, trưa, tối Âu, Á theo đúng tiêu chuẩn. Phục vụ đồ uống trong nhà hàng và trong phòng khách theo đúng tiêu chuẩn.</p>	3(2,1,6)	
3270001	<p>An toàn - An ninh - Vệ sinh trong khách sạn</p>	<p>Hiểu được các chính sách về sức khỏe, an toàn và xác định được các nguy hại có thể phát sinh trong quá trình làm việc; qua đó xây dựng được biện pháp đảm bảo an ninh an toàn trong Nhà hàng khách sạn và biết sử dụng các trang thiết bị như: các loại bình chữa cháy và biện pháp ngăn ngừa hỏa hoạn, biết</p>	2(2,0,4)	

		cách sơ cứu trong một số tình huống tai nạn thường gặp trong Nhà hàng khách sạn và xử lý được một số tình huống đảm bảo an toàn an ninh trong khách sạn.		
1570067	Quản trị chiến lược	Nhận biết những nội dung cơ bản khái luận về chiến lược. Phân tích môi trường kinh doanh, hoạch định tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu của doanh nghiệp. Phân tích chiến lược hiện tại của doanh nghiệp. Xây dựng, thực thi, kiểm tra chiến lược cụ thể của doanh nghiệp.	2(2,0,4)	
1570099	Quản trị tài chính	Hiểu các khái niệm, nguyên tắc của quản trị tài chính và ứng dụng những nguyên tắc này trong việc ra quyết định tài chính.	2(2,0,4)	
1670068	Tâm lý và giao tiếp kinh doanh du lịch	Nhận biết tâm lý của du khách trong giao tiếp kinh doanh du lịch; qua đó vận dụng các phương pháp tâm lý và tâm lý xã hội để tìm hiểu tâm lý xã hội của con người trong hoạt động du lịch; có kỹ năng giao tiếp và ứng xử đối với khách du lịch; kỹ năng nhận biết và giải thích được một số hành vi trong ứng xử với khách du lịch..	3(3,0,6)	
Học phần tự chọn (chọn 12/18 tín chỉ)			12	
3270023	Nghiệp vụ chế biến món ăn	Hiểu rõ các kiến thức cơ bản về lựa chọn và bảo quản nguyên liệu, thực hiện được các kỹ thuật sơ chế, kỹ thuật chế biến một số món ăn Á và Âu cơ bản.	2(1,1,4)	
1570117	Thương mại điện tử	Hiểu được kiến thức cơ bản về thương mại điện tử như các cơ sở phát triển TMĐT, các mô hình TMĐT phổ biến hiện nay, marketing điện tử (một số công cụ marketing điện tử như facebook, email marketing, SEO...)	2(1,1,4)	
1570021	Khởi sự doanh nghiệp	Nhận biết những kiến thức cơ bản về doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp và tổ chức của doanh nghiệp; các nguyên tắc lựa chọn loại hình doanh nghiệp để kinh doanh và các điều kiện để trở thành nhà quản lý doanh nghiệp;	2(2,0,4)	

		các thủ tục chính cần thiết khi thành lập doanh nghiệp; kinh doanh và định hướng ngành nghề kinh doanh; các bước lập kế hoạch kinh doanh và thực thi kế hoạch kinh doanh.		
1570062	Quản trị bán hàng	Hiểu các kiến thức cơ bản về bán hàng và quản trị bán hàng; các kiến thức liên quan đến thiết kế mô hình lực lượng bán hàng, phân tích bán hàng, dự báo bán hàng, đề ra chỉ tiêu và ngân sách bán hàng, quản lý năng suất bán hàng, xây dựng đội ngũ bán hàng thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo và cuối cùng là chính sách đánh giá, lương thưởng, đãi ngộ cho lực lượng bán hàng.	2(1,1,4)	
1570077	Quản trị dự án đầu tư	Hiểu khái quát về đầu tư và dự án đầu tư, Quản trị thời gian, chi phí thực hiện dự án. Phân tích tài chính dự án, các tiêu chuẩn đánh giá dự án. Từ đó, có thể thiết lập, quản trị, thẩm định hiệu quả hoạt động của dự án.	2(2,0,4)	
3270035	Phương pháp xây dựng thực đơn	Hiểu được khái niệm, vai trò, phân loại các bữa ăn, các bữa tiệc và các hình thức phục vụ trong Nhà hàng; trình bày được khái niệm, vai trò, phân loại thực đơn và trình tự sắp xếp các món ăn trong thực đơn, nguyên tắc xây dựng thực đơn; thực hiện được quy trình xây dựng một số loại thực đơn cơ bản trong nhà hàng.	2(1,1,4)	
3270079	Lễ tân ngoại giao	Hiểu được những kiến thức cơ bản về lễ tân ngoại giao, ý nghĩa, vai trò của lễ tân ngoại giao trong việc phát triển quan hệ hợp tác quốc tế, thực hiện chính sách đối ngoại của quốc gia; nhận biết những công việc cụ thể của công tác lễ tân của một quốc gia, các quy định về nghi thức và lễ tân ngoại giao của Việt Nam; xử lý được các tình huống thực tiễn liên quan đến công tác lễ tân như, với các nghi thức khác nhau, tổ chức các buổi tiệc ngoại giao.	2(1,1,4)	

1570106	Tâm lý và nghệ thuật lãnh đạo	Hiểu được tâm lý cơ bản của con người, cách thức vận dụng các kỹ năng lãnh đạo vào việc xử lý các tình huống thực tế nhằm đạt được hiệu quả trong lãnh đạo, quản lý.	2(2,0,4)	
3370007	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Hiểu những kiến thức cần thiết về hệ thống văn bản quản lý văn bản, thực hiện những kỹ năng soạn thảo, trình bày và ban hành các loại văn bản trong công tác văn phòng (các loại văn bản: quyết định, tờ trình, báo cáo, biên bản, công văn), cũng như trong hoạt động kinh doanh (hợp đồng, thư tín thương mại)	2(1,1,2)	
2.4. Thực tập tốt nghiệp và Khóa luận tốt nghiệp: 10/10 tín chỉ				
3270059	Thực tập tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Khái quát quá trình hình thành phát triển; liệt kê đầy đủ các lĩnh vực hoạt động; mô tả được cơ cấu tổ chức; xác định được đối tượng khách hàng của khách sạn; báo cáo tình hình kinh doanh của doanh nghiệp khách sạn. - Mô tả được các quy trình phục vụ khách hàng tại bộ phận thực tập được phân công và giải thích các bước trong các quy trình đó; mô tả và giải thích được cách tổ chức, thực hiện các hoạt động chức năng liên quan đến bộ phận thực tập; liệt kê, phân loại được các nguồn lực sử dụng trong các hoạt động tác nghiệp, hoạt động chức năng liên quan đến bộ phận thực tập; khái quát được một/các hoạt động quản trị ở bộ phận thực tập/doanh nghiệp thực tập. - Đánh giá các hoạt động tác nghiệp, các hoạt động chức năng tại bộ phận thực tập; phân tích được ưu điểm và hạn chế của các nguồn lực sử dụng trong các hoạt động tác nghiệp và các hoạt động chức năng đó; tổng hợp được các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động quản trị ở bộ phận/đơn vị thực tập; đề xuất được một số các ý tưởng cho việc hoàn thiện các hoạt động tác nghiệp, các hoạt động chức năng. 	5(0,10,10)	

		- Thực hiện được các hoạt động tác nghiệp, các hoạt động chức năng tại bộ phận thực tập được phân công; sử dụng thành thạo các trang thiết bị phục vụ khách; sử dụng được các phần mềm tác nghiệp (nếu có).		
3270059	Khoá luận tốt nghiệp	Khoá luận là công trình nghiên cứu bước đầu của sinh viên về một vấn đề thực tế hoặc lý thuyết có ý nghĩa bổ sung, làm hoàn chỉnh, làm phong phú thêm vốn kiến thức đã học trong nhà trường, bước đầu tập sự giải quyết vấn đề thực tiễn bằng sức sáng tạo của mình dưới sự hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn.	5(0,10,10)	

8. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Stt	Mã học phần	Tên học phần	Số Tín chỉ	HP học trước (a), tiên quyết (b), song hành (c)	Hình thức thi kết thúc
		Học kỳ 1	8		
		Học phần Bắt buộc	8		
1	0070051	Pháp luật đại cương	2(2,0,4)		TN
2	0070091	Toán cao cấp	3(3,0,6)		TN
3	1670124	Tổng quan du lịch	3(3,0,6)		TN
4	0070140	Giáo dục thể chất 1 (*)	1(0,1,2)		TH
		Học kỳ 2	10		
		Học phần Bắt buộc	8		
1	1570023	Kinh tế học	3(3,0,6)	0070091(a)	TL
2	1570080	Quản trị học	3(3,0,6)		TL
3	3270080	Tổng quan cơ sở lưu trú du lịch	2(2,0,4)	1670124(a)	TN
4	0070153	Giáo dục thể chất 2 (*)	1(0,1,2)		TH
		Học phần tự chọn	2		
1	1670066	Tâm lý học đại cương	2(2,0,4)		TN
2	1570141	Xã hội học đại cương	2(2,0,4)		TL
		Học kỳ 3	11		
		Học phần Bắt buộc	9		
1	1570013	Hành vi khách hàng	2(2,0,4)		TL
2	3270005	Kinh tế du lịch	2(2,0,4)	1570023(a)	TN
3	0070181	Tiếng Anh tổng quát 1	3(3,0,6)		VĐ
4	3270068	Văn hoá ẩm thực	2(2,0,4)		TL
5	0070007	Giáo dục quốc phòng - An ninh (*)	8(5,3,16)		TL/TH
6	0070161	Giáo dục thể chất 3 (*)	1(0,1,2)		TH
		Học phần tự chọn	2		
1	1670029	Lịch sử văn minh thế giới	2(2,0,4)		TN
2	0070038	Luật Du lịch	2(2,0,4)		TN

		Học kỳ 4	12		
		Học phần Bắt buộc	8		
1	3270072	Quản trị chất lượng dịch vụ	2(2,0,4)	1570080(a)	TL
2	3270041	Quản trị kinh doanh khách sạn	3(3,0,6)	1570080(a), 3270080(a)	TL
3	0070182	Tiếng Anh tổng quát 2	3(3,0,6)	0070181(a)	VĐ
		Học phần tự chọn	4		
1	1570008	Đạo đức kinh doanh	2(2,0,4)		TL
2	1570015	Hành vi tổ chức	2(2,0,4)		VĐ
3	1870013	Lý thuyết tài chính - tiền tệ	2(2,0,4)	1570023(a)	TN
		Học kỳ 5	12		
		Học phần Bắt buộc	8		
1	3270073	Marketing khách sạn	2(2,0,4)	3270041(a)	TL
2	1770048	Nguyên lý kế toán	3(3,0,6)		TN
3	0070076	Tiếng Anh A1	3(3,0,6)	0070182(a)	VĐ
		Học phần tự chọn	4		
1	0970064	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2(2,0,4)		VĐ
2	1770070	Thuế doanh nghiệp	2(2,0,4)		TL
3	1570138	Văn hoá doanh nghiệp	2(2,0,4)		TL
		Học kỳ 6	12		
		Học phần Bắt buộc	12		
1	3270076	Quản trị dịch vụ ăn uống	2(2,0,4)	3270041(a)	TL
2	3270075	Quản trị tiền sảnh	3(2,1,6)	3270041(a)	TL/TH
3	1670068	Tâm lý và giao tiếp kinh doanh du lịch	3(3,0,6)		TL
4	1670076	Thực tập chuyên ngành 1	1(0,1,2)	3270041(a), 3270073(a)	TH
5	0070077	Tiếng Anh A2	3(3,0,6)	0070076(a)	VĐ
		Học kỳ 7	12		
		Học phần Bắt buộc	12		
1	3270001	An toàn - An ninh - Vệ sinh trong NH-KS	2(2,0,4)	3270041(a)	
2	3270014	Nghiệp vụ Bàn	3(2,1,6)	3270076(a)	TL/TH

3	3270077	Quản trị thực phẩm – đồ uống	2(2,0,4)	3270041(a)	TL
4	0070078	Tiếng Anh B1	3(3,0,6)	0070077(a)	
5	3270061	Tiếng Anh chuyên ngành NH-KS1	2(2,0,4)	0070077(a)	VĐ
		Học kỳ 8	11		
		Học phần Bắt buộc	9		
1	3270016	Nghiệp vụ Bar	2(1,1,4)	3270077(a)	TL/TH
2	3270020	Nghiệp vụ buồng khách sạn	2(1,1,4)	3270041(a)	TL/TH
3	3270062	Tiếng anh chuyên ngành NH-KS2	2(2,0,4)	3270061(a)	VĐ
4	0070171	Triết học Mác - Lênin	3(3,0,6)		TN
		Học phần tự chọn	2		
1	3270079	Lễ tân ngoại giao	2(1,1,4)		TH
2	3270023	Nghiệp vụ chế biến món ăn	2(1,1,4)		TL/TH
		Học kỳ 9	11		
		Học phần Bắt buộc	5		
1	0070172	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2(2,0,4)		TN
2	3270074	Quản trị dịch vụ MICE	2(2,0,4)	3270041(a), 3270076(a)	TL
3	1670077	Thực tập chuyên ngành 2	1(0,1,2)	3270014(a), 3270016(a), 3270020(a)	TH
		Học phần tự chọn	6		
1	3270035	Phương pháp xây dựng thực đơn	2(2,0,4)		TL
2	1570062	Quản trị bán hàng	2(1,1,4)	1570013(a), 1670068(a)	TL/TH
3	1570106	Tâm lý và nghệ thuật lãnh đạo	2(2,0,4)	1570080(a)	VĐ
4	1570117	Thương mại điện tử	2(1,1,4)		TH
		Học kỳ 10	12		
		Học phần Bắt buộc	8		
1	0070173	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2(2,0,4)		TN
2	1570067	Quản trị chiến lược	2(2,0,4)	3270005(a), 3270041(a)	VĐ

3	1670060	Quản trị nguồn nhân lực khách sạn	2(2,0,4)	3270005(a), 3270041(a)	TL
4	1570099	Quản trị tài chính	2(2,0,4)	1770048(a), 3270041(a)	TL
		Học phần tự chọn	4		
1	1570021	Khởi sự doanh nghiệp	2(1,1,4)		TH/VĐ
2	3370007	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2(1,1,2)		TL/TH
3	1570077	Quản trị dự án đầu tư	2(2,0,4)	1570099(a), 3270041(a)	TL
		Học kỳ 11	8		
		Học phần Bắt buộc	8		
1	3270078	Chuyên đề môn học	1(1,0,2)	1670077(a)	T/L
2	3270059	Thực tập tốt nghiệp	5(1,0,10)	1670077(a)	TH
3	0070113	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2(2,0,4)		TN
		Học kỳ 12	7		
		Học phần Bắt buộc	7		
1	3270070	Khóa luận tốt nghiệp	5(1,0,10)	3270059(b)	T/L
2	0070174	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2(2,0,4)		TN

Ghi chú: - Các học phần (*) không tính trung bình chung tích lũy vào kết quả học tập
- TL - Tự luận; TH – Thực hành; VD - Vấn đáp; TN – Trắc nghiệm; T/L – Tiểu luận.

9. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN (ĐÍNH KÈM)

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Quá trình đào tạo được dựa trên chương trình giảng dạy được thiết kế, mục tiêu đào tạo và đối tượng hướng đến, yêu cầu nguồn nhân lực và những yêu cầu riêng cho đào tạo. Với những học phần tự chọn, tùy vào tình hình thực tế của xu thế phát triển, nhu cầu xã hội, Khoa sẽ tư vấn cho sinh viên chọn những học phần thích hợp.

Trường khoa chịu trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn các nguyên tắc để phát triển đề cương chi tiết nhằm đảm bảo mục tiêu, nội dung và các yêu cầu được đáp ứng, đồng thời thỏa mãn được nhu cầu của người học và xã hội.

Đồng Nai, ngàythángnăm 2020

HIỆU TRƯỞNG